

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định áp dụng chữ ký số trong trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các Trung tâm Hành chính công và bộ phận một cửa điện tử cấp xã, phường tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 106/2011/NĐ-CP ngày 23/11/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 13/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định trao đổi văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ninh;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại tờ trình số 374/TTr-STTTT ngày 22/9/2015 và báo cáo thẩm định số 1273/STP-XDTHPL ngày 29/5/2015 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định áp dụng chữ ký số trong trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các Trung tâm Hành chính công và bộ phận một cửa điện tử cấp xã, phường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

1. Đối với các kết quả giải quyết thủ tục hành chính dưới dạng văn bản và không yêu cầu bảo mật thông tin theo các quy định của Pháp luật, được thực hiện trả kết quả đồng thời bằng văn bản giấy và bằng văn bản điện tử có áp dụng chữ ký số cho tổ chức, doanh nghiệp, công dân có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính.

Các cơ quan, đơn vị liên quan được cung cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng văn bản điện tử có áp dụng chữ ký số.

2. Giá trị pháp lý của chữ ký số thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.

Điều 2. Phương thức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị sử dụng chữ ký số đơn vị hợp lệ để chuyển hồ sơ điện tử giữa các cơ quan và trong bước trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

2. Trung tâm Hành chính công các cấp và bộ phận một cửa điện tử cấp xã, phường là đầu mối tập trung trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện ký số lên các kết quả giải quyết thủ tục hành chính dưới dạng văn bản điện tử, chuyển trả cho tổ chức, doanh nghiệp và công dân qua hệ thống thư điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu kết quả thủ tục hành chính và công bố trên Cổng thông tin điện tử Tỉnh.

3. Cách thức ký số, vị trí ký số và thông tin chữ ký số thực hiện theo Điều 6 “Quy định về việc trao đổi văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ninh” ban hành kèm theo Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 13/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Xác thực, lưu trữ và khai thác kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ký số

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và công dân sử dụng công cụ phần mềm do Ban Cơ yếu Chính phủ cung cấp (tại địa chỉ <http://ca.gov.vn> mục download phần mềm) để xác thực chữ ký số hợp lệ.

2. Các kết quả giải quyết thủ tục hành chính dưới dạng văn bản điện tử có áp dụng chữ ký số được thực hiện lưu trữ theo Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lưu trữ.

3. Các cơ quan, đơn vị nhà nước có trách nhiệm khai thác, sử dụng các kết quả giải quyết thủ tục hành chính dưới dạng văn bản điện tử có chữ ký số hợp lệ tương đương giá trị các văn bản thông thường trong quá trình thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chức năng, quyền hạn và phù hợp với các quy định của ngành, lĩnh vực.

4. Các tổ chức, doanh nghiệp, công dân có quyền lựa chọn phương thức tiếp nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng văn bản giấy hoặc bằng văn bản điện tử được ký số hoặc đồng thời bằng cả hai phương thức.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Từ ngày 15/10/2015 - 30/10/2015: Thực hiện thử nghiệm áp dụng chữ ký số trong quy trình trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công Tỉnh và hiệu chỉnh các vấn đề phát sinh. Từ ngày 01/11/2015: Bắt đầu thực hiện áp dụng chữ ký số trong quy trình trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công Tỉnh.

- Từ ngày 01/11/2015 – 30/11/2015: Thực hiện thử nghiệm áp dụng chữ ký số trong quy trình trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm

Hành chính công các huyện, thị xã, thành phố và hiệu chỉnh các vấn đề phát sinh. Từ ngày 01/12/2015: Bắt đầu thực hiện áp dụng chữ ký số trong quy trình trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.

- Từ ngày 01/01/2016 – 30/01/2016: Thực hiện thử nghiệm áp dụng chữ ký số trong quy trình trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ phận một cửa điện tử cấp xã, phường và hiệu chỉnh các vấn đề phát sinh. Từ ngày 01/02/2016: Bắt đầu thực hiện áp dụng chữ ký số trong quy trình trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ phận một cửa điện tử cấp xã, phường.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn triển khai áp dụng chữ ký số trong quy trình trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng, ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn; thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện quyết định này, định kỳ tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh.

3. Trung tâm phục vụ Hành chính công Tỉnh xây dựng và quản trị, vận hành cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo liên thông, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin của Tỉnh. Hướng dẫn các tổ chức, người dân khai thác, sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính dưới dạng văn bản điện tử được áp dụng chữ ký số hợp lệ.

4. Các cơ quan, đơn vị tăng cường dụng chữ ký số; chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Trung tâm phục vụ hành chính công và bộ phận một cửa điện tử cùng cấp để tập trung trả kết quả cho tổ chức, người dân và công bố trên Cổng thông tin điện tử.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc Tỉnh; Giám đốc Trung tâm phục vụ Hành chính công Tỉnh, Giám đốc Trung tâm phục vụ Hành chính công các huyện, thị xã, thành phố thuộc Tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- Như Điều 4 (t/h);
- V0, V4;
- Lưu: VT, VX4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Huy Hậu